| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀNG ĐỊNH**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 05-11-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Quốc Bình

Ông Nguyễn Viết Tiến.

***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà***: Bà Nông Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024 tại Trường Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Phổ thông trung học huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST - HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn T**. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1980 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn B, sinh năm 1948 (đã chết); con bà: Liễu Thị C, sinh năm 1953; vợ: Lục Thị H, sinh năm 1985; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, Tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 03 tháng 6 năm 2024 đến nay.

- *Bị hại:* Đoàn Văn N (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Đoạn Thị H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh L, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 31/3/2024, Nông Văn T sử dụng rượu, bia tại nhà Bế Văn D. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, Nông Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-084.84 từ nhà Bế Văn D đi về nhà theo hướng từ thôn Bản Trại, xã Kháng Chiến đi thôn Q, xã H, do tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia, không đi đúng phần đường quy định, vi phạm quy tắc tránh xe đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 30P4-9931 do Đoàn Văn N điều khiển theo hướng ngược lại, tại Km0 + 925m đường ĐH03 thuộc địa phận thôn Bản Trại, xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Hậu quả: Nông Văn T bị thương; Đoàn Văn N tử vong; 02 xe mô tô bị hư hỏng. Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường xác định Nông Văn T đi lấn sang làn đường của Đoàn Văn N đang di chuyển, kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nông Văn T là 0,927 mg/ lít khí thở.

Bị cáo Nông Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, số X971265 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 05/12/2005.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 497/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Nguyên nhân chết của Đoàn Văn N do mất máu cấp do chấn thương ngực kín, bụng kín. Tại Bản kết luận giám định số 531/KL-KTHS ngày 29/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Mẫu máu thu của Đoàn Văn N có cồn (Ethanol), nồng độ 68 mg/100ml. Mẫu máu thu không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

Kết quả khám phương tiện, thể hiện: Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Biển kiểm soát: 12T1-084.84, tại vị trí đầu tay nắm, mặt ngoài phía trước cần gương chiếu hậu, mặt ngoài phía trước ốp nhựa đầu xe, cánh yếm, gương chiếu hậu, đèn tín hiệu phía trước...đều có vết mài xước phía bên trái; toàn bộ cánh yếm chắn gió bên phải bị vỡ rời khỏi vị trí lắp ghép, mặt ngoài bên phải chắn bùn trước bị vỡ có vết mài xước, trên nền có dính chất liệu màu đen, hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên; mép ngoài bên phải vành bánh xe trước bị cong gập biến dạng từ ngoài vào trong. Đối với xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, Biển kiểm soát: 30P4-9931, tại các bộ phận đầu tay nắm, phanh tay trước, ốp nhựa đầu xe, cánh yếm, đèn tín hiệu phía sau...đều có vết mài xước bên trái; toàn bộ cánh yếm chắn gió bên phải, đèn tín hiệu trước bên phải bị vỡ rời khỏi vị trí lắp ghép, mặt ngoài phía trước ốp bảo vệ két nước bị bẹp lõm, vỡ, cong vênh đẩy từ trước về sau.

Tại Kết luận giám định kỹ thuật xe mô tô 12T1-084.84 và xe mô tô 30P4-9931 số 52/GĐKT-ĐK ngày 28/5/2024 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, kết luận: Căn cứ các dấu vết, hư hỏng và xem xét phân tích hiện trạng, kỹ thuật của phương tiện, đánh giá kết luận xe mô tô BKS 12T1-084.84 và xe mô tô BKS 30P4-9931 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tràng Định, kết luận:

+ Giá trị thiệt hại của các thiết bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe mô tô BKS 30P4-9931, nhãn hiệu YAMAHA (đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn) là 2.840.000 đồng.

+ Giá trị thiệt hại của các thiết bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe mô tô BKS 12T1-084.84, nhãn hiệu HONDA (đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn) là 1.940.000 đồng.

Xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do lỗi của Nông Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12T1-084.84 đi theo hướng từ thôn Bản Trại, xã Kháng Chiến đi thôn Quyền A2, xã Hùng Sơn, tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không đi đúng phần đường quy định, vi phạm quy tắc tránh xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết 01 người.

Cáo trạng số: 60/CT-VKSTĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố: **Nông Văn T**, về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra đến nay, bị cáo đã đến gia đình bị hại thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)*. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại và bị cáo thống nhất thỏa thuận, bị cáo phải bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền: 186.535.000 đồng *(một trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi năm nghìn đồng)*. Đối với giá trị thiệt hại của 02 xe mô tô bị tai nạn, bị cáo và gia đình bị hại đều không có yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 584; Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện gia đình bị hại và bị cáo về việc bồi thường với tổng số tiền 186.535.000 đồng *(một trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi năm nghìn đồng)*.

Về vật chứng: Áp dụng điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị:

Trả cho gia đình bị hại do chị Đoạn Thị H là người đại diện: 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 30P4-9931, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: JA32 WAVE, màu

sơn đỏ đen, số máy JA32E1085526, số khung RLHJA3217EY045986 (hiện đang bị hư hỏng); 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số AC 681338 mang tên Đoàn Văn N do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 24/6/2007; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 30P4-9931, nhãn hiệu YAMAHA mang tên Ứng Ngọc Linh do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 05/12/2005.

Trả cho Nông Văn T xe mô tô BKS 12T1-084.84, nhãn hiệu HONDA, số loại: NOUVO 5P11 (đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn); 01 giấy phép lái xe hạng A1, số X971265 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 05/12/2005; 01 Giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 000471 mang tên Nông Văn T, biển số đăng ký 12T1-084.84 do Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 26/02/2015; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 033165 mang tên Nông Văn T, địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, thời hạn bảo hiểm đến ngày 01/9/2024.

Các vấn đề khác trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình Điều tra, truy tố bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/3/2024, tại Km 0 + 925m đường ĐH03 thuộc địa phận thôn Bản Trại, xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Biển kiểm soát 12T1-084.84 tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia, không đi đúng phần đường quy định va chạm với xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, biển kiểm soát 30P4-9931 do Đoàn Văn N điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả: Đoàn Văn N tử vong. Do vậy Nông Văn T đã phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

[3] Về nguyên nhân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình, bị cáo đã được tuyên truyền và biết rất rõ quy định là không được sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chấp hành, khi gây tai nạn kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,927 mg/ lít khí thở, bị cáo đã đi không đúng phần đường theo quy định nên gây tai nạn hậu quả là Đoàn Văn N tử vong. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ và gây nguy hiểm cho người khác khi tham gia giao đồng đường bộ.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật và các quy định tại nơi cư trú do vậy bị cáo là người có nhân tốt.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi sự việc xảy ra bị cáo đã thăm hỏi, động viên gia đình bị hại và hỗ trợ số tiền 8.000.000 đồng để mai táng phí; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; có bố đẻ là Nông Văn B, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền: 186.535.000 đồng *(một trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi năm nghìn đồng)* và không yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại của 02 xe mô tô bị tai nạn. Hội đồng xét xử thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 30P4-9931, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Đoàn Văn N; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 30P4-9931 là tài sản hợp pháp của bị hại nên trả lại cho đại diện gia đình bị hại. Đối với mô tô biển kiểm soát: 12T1-084.84; 01 giấy phép lái xe; 01 Giấy chứng nhận xe mô tô; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Nông Văn T là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần thiết trả lại cho bị cáo.

[9] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở

thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a; f khoản 1 Điều 23; khoản 3 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 246 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 21; điểm a; f khoản 1 Điều 23; khoản 3 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, thời hạn được tính từ ngày 03 tháng 6 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và chị Đoạn Thị H (vợ bị hại) về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm cho gia đình bị hại với tổng số tiền 186.535.000 đồng *(một trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi năm nghìn đồng)*. Khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thanh toán được số tiền trên mà người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng:

4.1. Trả cho gia đình bị hại do chị Đoạn Thị H là người đại diện: 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 30P4-9931, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: JA32 WAVE, màu sơn đỏ đen, số máy JA32E1085526, số khung RLHJA3217EY045986 (hiện đang bị hư hỏng); 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số AC 681338 mang tên Đoàn Văn N do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 24/6/2007; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 30P4-9931, nhãn hiệu YAMAHA mang tên Ứng Ngọc Linh do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 05/12/2005.

4.2. Trả cho Nông Văn T xe mô tô BKS 12T1-084.84, nhãn hiệu HONDA, số loại: NOUVO 5P11 (đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn); 01 giấy phép lái xe hạng A1, số X971265 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 05/12/2005; 01 Giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 000471 mang tên Nông Văn T, biển số đăng ký 12T1-084.84 do Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 26/02/2015; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 033165 mang tên Nông Văn T, địa chỉ: Thôn Quyền A2, xã Hùng Sơn, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, thời hạn bảo hiểm đến ngày 01/9/2024.

(Các vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2024)

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 9.326.750 đồng *(chín triệu, ba trăm hai mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)* án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách nhà nước để nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND xã H, huyện Tràng Định;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ.**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Hoàng Văn Bình**